

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

* Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá chi tiết theo bảng sau:

Stt	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG	
		Đạt	Không đạt
1	Hàng hóa dự thầu được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam (1)	Được lưu hành	Không được lưu hành
2	Hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (2)	Đáp ứng cơ bản yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Không đáp ứng cơ bản yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT
3	Tư cách hợp lệ của nhà thầu trong việc cung cấp hàng hóa thuộc phạm vi gói thầu (3)	Nhà thầu đáp ứng điều kiện cung cấp hàng hóa theo quy định của pháp luật	Nhà thầu không đáp ứng điều kiện cung cấp hàng hóa theo quy định của pháp luật
4	Thông tin về chất lượng hàng hóa dự thầu, trong vòng 1 năm trước thời điểm đóng thầu (4)	Không có công bố về việc không đảm bảo chất lượng	Có công bố về việc không đảm bảo chất lượng
5	Cam kết về thời gian giao hàng: Định kỳ theo kế hoạch hàng tháng, hàng hóa được cung cấp trong thời hạn tối đa là 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu; Trong trường hợp khẩn cấp, hàng hóa được cung cấp sớm nhất có thể, nhưng không quá 24 giờ, kể từ khi nhận được thông báo trường hợp khẩn cấp	Nhà thầu có cam kết	Nhà thầu không có cam kết

Ghi chú:

(1) Căn cứ thông tin, tài liệu, như: thông tin công bố của cơ quan có thẩm quyền; chứng nhận xuất xứ; chứng nhận chất lượng; giấy phép nhập khẩu; số lưu hành; ...

(2) Căn cứ thông tin hàng hóa dự thầu và các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, như: chứng nhận lưu hành tự do; chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng; công bố thông tin hàng hóa của nhà sản xuất; ...

- (3) Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh là đại diện hợp pháp, đáp ứng điều kiện cung cấp hàng hóa theo quy định của pháp luật (nếu có).
- (4) Căn cứ Cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng